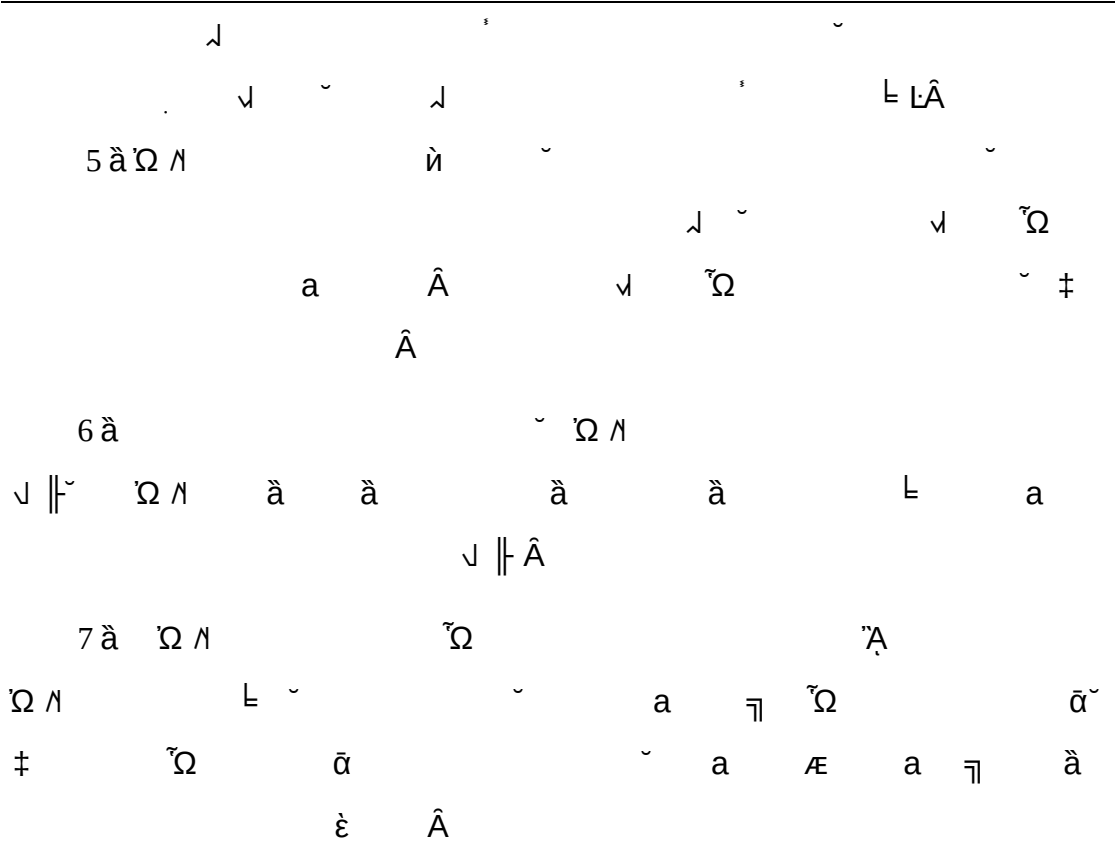




Ω Λ Y ~ Â
Ω Λ Ω Λ A б ~ ~
ā Â
ā ~ a è
Ω Λ ' q Â б
a Â





4



Ω Λ 6 Ω Λ Λ ~
Ω é Λ "À ç Ω Âé
Ω Â
à Ω Λ
1 à Ω Λ 2006 9 25 ~ 2006 10 24
~ è 2006 10 14 —2006 10 23 ì Â
2 à Ω Λ Υ 2006 10 23 Ω 6
~ α à ~ ~ Ω Λ Ω Λ Ю Â
3 à Ω Λ Υ Ω
Ω Λ Â

Ω à

' ^ 0731~ 4452516 2225271
' ^ 0731~ 2231720 4453546
' nfjc000906@nfjc.com.cn
Ω Λ ' www.nfjc.com.cn
' www.szse.cn





Ω Λ		Ω Λ	Ω Λ
Υ	Λ	Ω Λ	Υ
ϕ	Λ	Ω Λ	Ω Λ
	Λ	Υ Λ	

ἄ ὦ ἦ ἄ

$$\hat{\alpha} \sim \Omega N$$

Ω N

Southern Building Materials CO.,LTD.

SBM

' 1999 4 12

Э

 $\Omega \setminus N$ $\Omega \setminus N$

1

000906

' †

29

7 Ω 341 Λ

Y

' ^ 0731~ 4452516 2225271

' ^ 0731~ 2231720 4453546

' 410011

¹ [http:// www.nfjc.com.cn](http://www.nfjc.com.cn)

' nfjc000906@nfjc.com.cn

१

ỹ ℓ' ấ ^ a ~ ấ ấ ấ
 ấ ' ^ ~ ấ ấ ấ
 ấ ^ ~ ấ ấ q ̣Ω
 ℓ' ℓ' ℓ ấ ' ấ

$$\mathbb{B} \quad \grave{a} \quad \grave{a} \quad \grave{a} \quad \mathbb{L} \quad \hat{A}$$
$$\hat{\gamma} \sim b^{\Omega \wedge \check{y}} \mathbb{E}$$

2003 2004 2005 2006 2007 2008

i ŷ

 $\mathcal{A}^*$



	2006 6 30	2005 12 31	2004 12 31	2003 12 31
	141,672.39	129,976.67	151,979.69	127,493.59
	101,316.42	87,779.28	103,900.49	79,442.33
а	38,173.85	41,157.22	41,436.69	40,919.03

2' ỹ

	2006 1 6	2005	2004	2003
ỹ	80,627.90	184,519.15	175,767.38	161,459.94
	-2,907.10	637.20	2,298.86	3,690.75
	2,983.36	408.65	953.25	1,840.06

3' ỹ

	2006 1 6	2005	2004	2003
	9.27	6,511.49	8,497.88	22,901.40
	-69.83	762.54	-16,663.59	-6,096.84
	5,539.41	-9,121.94	4,791.76	-6,583.92
т	5,478.85	-1,847.90	-3,373.94	10,220.63

4' ỹ ь ^ ~

	2006 1 6	2005	2004	2003
^ ~	-0.126	0.017	0.040	0.077
^ ~	1.61	1.73	1.74	1.72
^ %~	-7.82	0.99	2.30	4.50

^ б~ Ѡл α

1999	10 0.2 ()	2000-05-10	2000-05-11
2000	10 0.2 ^ ~	2001-04-18	2001-04-19
2001	10 9 0.2 ()	2002-04-24	2002-04-25
2002	10 0.20 ^ ~	2003-05-20	2003-05-21
2003	10 0.15 ()	2004-07-22	2004-07-23



2004	10 0.1 ()	2005-07-18	2005-07-19
------	------------	------------	------------

ՀՀ ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ ՎԵՐԱԿԱՆԱԾՈՒԹՅԱՆ ԴԵՊԱՐՏԱՄԵՆՏ

ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ 1999 թվականի 11 դեկտեմբերի [1999]28 հրամանով
 1999 թվականի 3 18 հունիսին ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ 3,500 հեկտար
 տարածքի վրա 4.6 մետր / շառավիղով 14,555 հեկտարով
 ՀՀ ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ

ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ ԵՐԱՅԻՄԱՆ ԴԵՊԱՐՏԱՄԵՆՏ

	ՀՀ ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ	ՀՀ ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ %
	171,000,000	72.00
Երկրի տարածք		
	87,400,000	36.80
	83,600,000	35.20
ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ	66,500,000	28.00
	237,500,000	100.00

ԿԱՆԱԾՈՒԹՅԱՆ

ՎԵՐԱԿԱՆԱԾՈՒԹՅԱՆ

Չ

ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ ԴԵՊԱՐՏԱՄԵՆՏ 1998-99 ՎԵՐԱԿԱՆԱԾՈՒԹՅԱՆ
 1999 թվականի 4 12 հունիսին ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ
 ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ 12,500 հեկտարով 1 հեկտարով 1998 թվականի 3 31
 հունիսին ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ 13782.62 հեկտարով
 ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ 9,000 հեկտարով 72% ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ
 1999 թվականի 3 11 դեկտեմբերի [1999]28 հրամանով 1999 թվականի 3
 18 հունիսին ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ 3,500 հեկտարով
 ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ 4.6 մետր / շառավիղով ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ 28% ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ
 1999 թվականի 7 7 հունիսին 000906 հեկտարով

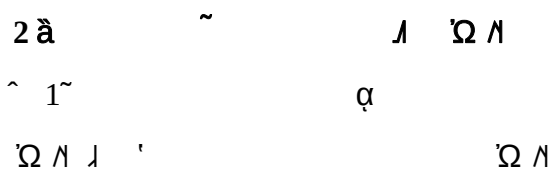
ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ ԵՐԱՅԻՄԱՆ

Դ		(%)
	90,000,000	72.00
ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ	90,000,000	72.00
ՆԱԽԱՐԱՐԱՆԻ	35,000,000	28.00
	125,000,000	100.00



^	γ	~	Ω	Λ	Ω	Λ	√	α					
1	ã	2002	6	10	~	2001		ã	~	Ω	Λ		
12,500		h		~		Ω	10		9	~	Ω	Λ	”A
	23,750			~		’		√		Â		Λ	





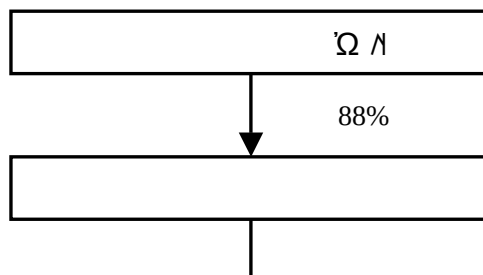
$\mathbb{L}'$

2. **Đánh giá và phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.**
 a. **Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động kinh doanh:**
 - **Yếu tố nội bộ:** Bao gồm các yếu tố thuộc về doanh nghiệp như: Chiến lược kinh doanh, Quản lý tài chính, Quản lý nhân sự, Quản lý marketing, Quản lý sản xuất, v.v.
 - **Yếu tố bên ngoài:** Bao gồm các yếu tố thuộc về môi trường kinh doanh như: Tình hình kinh tế vĩ mô, Chính sách của nhà nước, Tình hình cạnh tranh, v.v.
 b. **Đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh:**
 - **Chỉ số đánh giá:** Các chỉ số như: Lợi nhuận, Doanh thu, Chi phí, Tỷ lệ lợi nhuận, v.v.
 - **Phương pháp đánh giá:** Các phương pháp như: Phân tích SWOT, Phân tích chuỗi giá trị, Phân tích các yếu tố ảnh hưởng, v.v.
 c. **Đề xuất các biện pháp cải thiện hiệu quả hoạt động kinh doanh:**
 - **Cải thiện quản lý tài chính:** Tối ưu hóa chi phí, Tăng cường quản lý dòng tiền, v.v.
 - **Cải thiện quản lý nhân sự:** Tuyển dụng nhân tài, Đào tạo nhân viên, v.v.
 - **Cải thiện quản lý marketing:** Xây dựng thương hiệu, Tăng cường quảng cáo, v.v.
 - **Cải thiện quản lý sản xuất:** Tối ưu hóa quy trình sản xuất, Đầu tư vào công nghệ, v.v.

$$\tau \sim \tau' \quad \hat{A} \quad \hat{4} \quad \mathbb{E} \quad \alpha$$

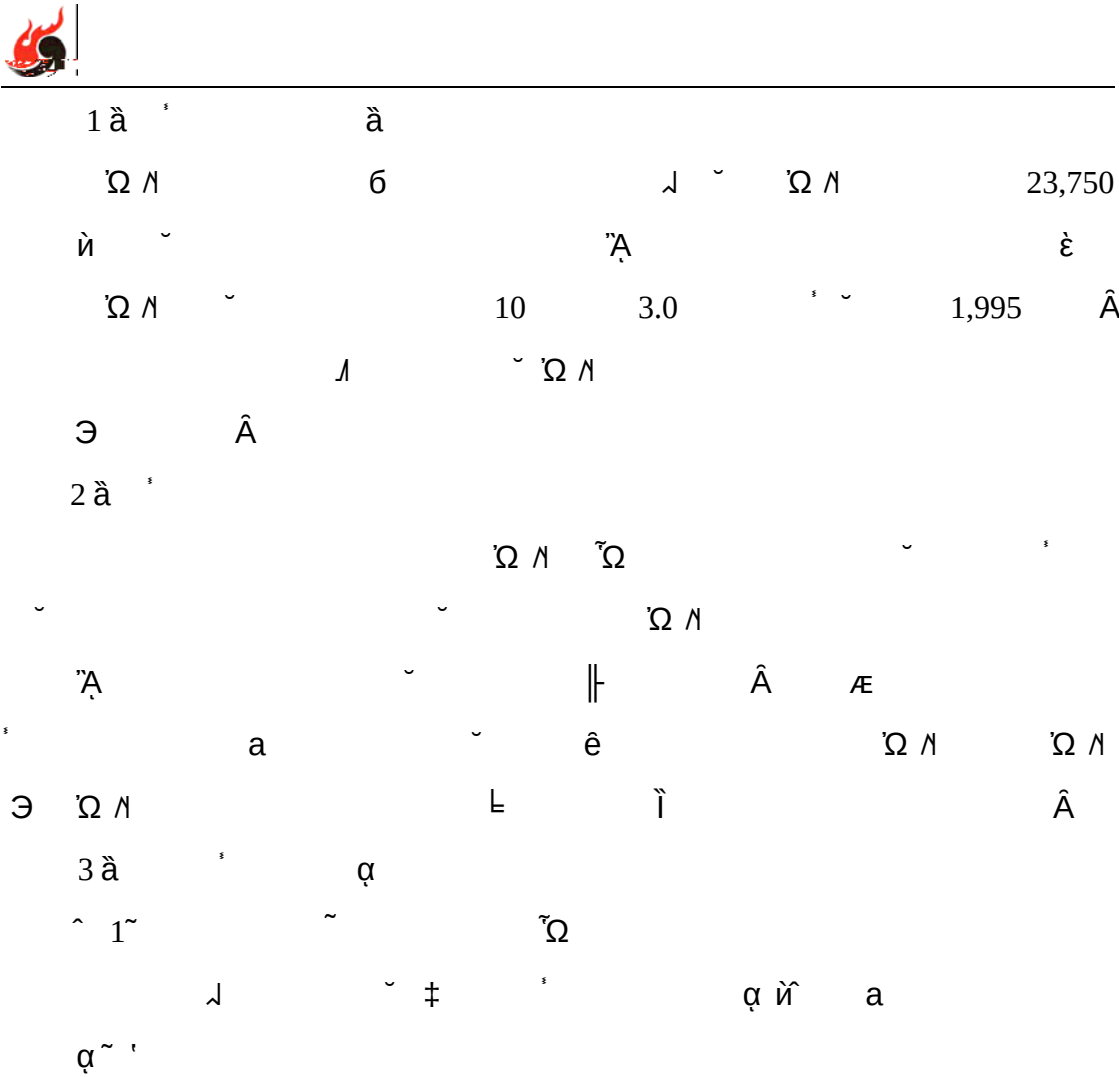


	2005	12	31	~		233,956	~		45,391	
'	2005	ÿ	£	1,017,179	~		13,030	~		
9,148	Â									
^	5~	б	'Ω Λ		q	à		α		
			~		б	'Ω Λ	a		q	α~
	è		б	'Ω Λ				Â		
^	6~	'Ω Λ		α						
				à		й		'Ω Λ~		
	'Ω Λ									
Â			Λ~	'Ω Λ		~Ω	Ю	^	a	
	α~	'								

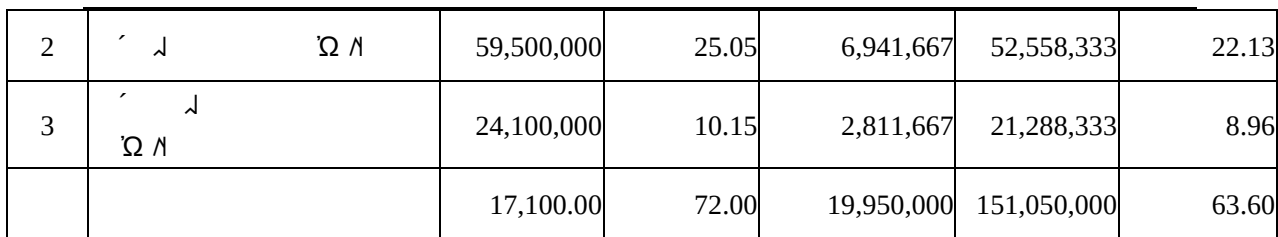


^	γ~				è	ΩΛ		à
		τ	à	à	α			
			~	ΩΛ	..	à	↓	à
ΩΛ	171,000,000		~	ΩΛ	72%~	ΩΛ		100%Â
~	~	Б		↓		~	ΩΛ	Υ
	Ω		~	ΩΛ		Â		
ΩΛ					↓	ΩΛ		~
	~		Λ~		‘		~	б’
è					‘		£	Â
			~	↓	ΩΛ	5,950.00		2493.75
	ç				Â	~		~





3 ' 3 'Ω N

 $\alpha \sim 1$

λ	λ	$\hat{\rho} \sim$	Θ	ν
1	$\Omega \lambda$	44.61	$G+36 \lambda$ $\hat{\rho} \sim 1$	

18



[1] G Պ Ն լ Ա
 [2] ' Ե Ն Ե Ն
 Ա ' Զ Ն Ա
 [3] Ե Պ Ն ա Վ ԳԽ Պ Ն
 Վ Ն Ա
 6 ա լ Վ ||
 ^ 1~ ~ Պ
 լ ~ Զ
 լ Վ ||
 Խ ա Գ~ '

			՝		
	^ ~	^ ~		^ ~	^ ~
ա Ե	171,000,000	72.00	ա Վ	151,050,000	63.60
	26,125,000	11.00		23,077,083	9.72
	144,875,000	61.00		127,972,917	53.89
	.	.		.	.
	.	.		.	.
	.	.		.	.
Կ ա	66,500,000	28.00	Կ ա Վ	86,450,000	36.40
A	66,500,000	28.00	A	86,450,000	36.40
B	.	.	B	.	.
Ի է	.	.	Ի է	.	.
Ե ա	237,500,000	100	Ե ա	237,500,000	100.00

^ 2~ ~ լ
 ~ Զ լ Վ || Խ'

			՝		
	^ ~	^ ~		^ ~	^ ~



à ă	171,000,000	72.00	à ¨	151,050,000	63.60
	87,400,000	36.80		77,203,333	32.51
	83,600,000	35.20		73,846,667	31.09
	.	.		.	.
	.	.		.	.
	.	.		.	.
ý à	66,500,000	28.00	ý à ¨	86,450,000	36.40
A	66,500,000	28.00	A	86,450,000	36.40



$$\begin{aligned} & \frac{3,049.8}{12,500} \times 13 \\ & \approx 3.172 \\ & \hat{2} \\ & \frac{15,190}{3.172} \\ & \approx 4,788.78 \\ & \hat{3} \quad f \quad + \\ & \sim \\ & 4,788.78 \quad f \quad 4,788.78 \quad +9,000 \quad \sim \\ & \approx 34.73\% \\ & \hat{4} \quad \hat{=} \quad 34.73\% - 28\% \sim *23,750 \\ & =1,598.37 \\ & \hat{5} \quad \quad \quad / \quad A \\ & 1,598.37 \quad /6,650 \\ & \approx 0.24 \\ & \quad \quad \quad \epsilon \quad \quad \quad \sim \quad \quad \quad \hat{A} \\ & \parallel \quad \quad \quad \mathcal{L} \quad \quad \quad \parallel \quad \quad \quad \hat{A} \\ & \quad \quad \quad \mathfrak{A} \quad \mathfrak{H} \quad \quad \quad \mathfrak{A} \quad \quad \quad \Omega \quad \mathcal{H} \\ & \quad \quad \quad \mathcal{L} \quad \quad \quad \sim \quad \quad \quad 10 \quad \quad \quad 3.0 \\ & \quad \quad \quad \quad \quad \quad \quad \quad \quad \quad \mathfrak{H} \quad 1,995 \quad \quad \quad \hat{A} \\ & 3 \hat{a} \\ & \hat{1} \quad \quad \quad \mathcal{L} \quad \quad \quad \quad \quad \quad \mathfrak{H} \\ & 8,645 \quad \quad \quad \sim \quad \quad \quad 36.40 \% \quad \quad \quad 8.4 \quad \quad \quad \sim \\ & \quad \quad \quad \epsilon \quad \quad \quad \quad \quad \quad \quad \mathfrak{H} \quad 8.4 \quad \quad \quad \hat{A} \\ & \hat{2} \quad \quad \quad \mathfrak{H} \quad \quad \quad \mathfrak{A} \quad \quad \quad a \quad \mathfrak{A} \quad \quad \quad \sim \\ & \quad \quad \quad \mathfrak{A} \quad \quad \quad \mathcal{L} \quad \quad \quad \hat{A} \\ & \quad \quad \quad \mathfrak{H} \quad 2006 \quad 9 \quad 22 \quad 30 \quad \quad \quad \quad \quad \quad \mathfrak{H} \quad \quad \quad \mathfrak{H} \\ & 5.64 \quad / \quad \sim \quad \mathfrak{H} \quad \quad \quad 10 \quad \quad \quad 3.0 \quad \quad \quad \mathcal{L} \quad \quad \quad \sim \quad \quad \quad \epsilon \\ & \quad \quad \quad \mathfrak{H} \quad 4.34 \quad / \quad \hat{A} \quad \quad \quad \mathfrak{A} \quad \quad \quad \mathfrak{H} \end{aligned}$$



q Â
Э 'Ω Λ
α ã
Ω
q ÿ
ÿ
Â
^ Ь~
Y ÿ è Ё q
1 à Y
^ 1~ 'Ω Λ
" à J à
1~ à
2~ J~
~ б' è
L'
~ Ь 'Ω а Â ÷
'Ω Λ
3~
q è Ь
4
J Â J

gB

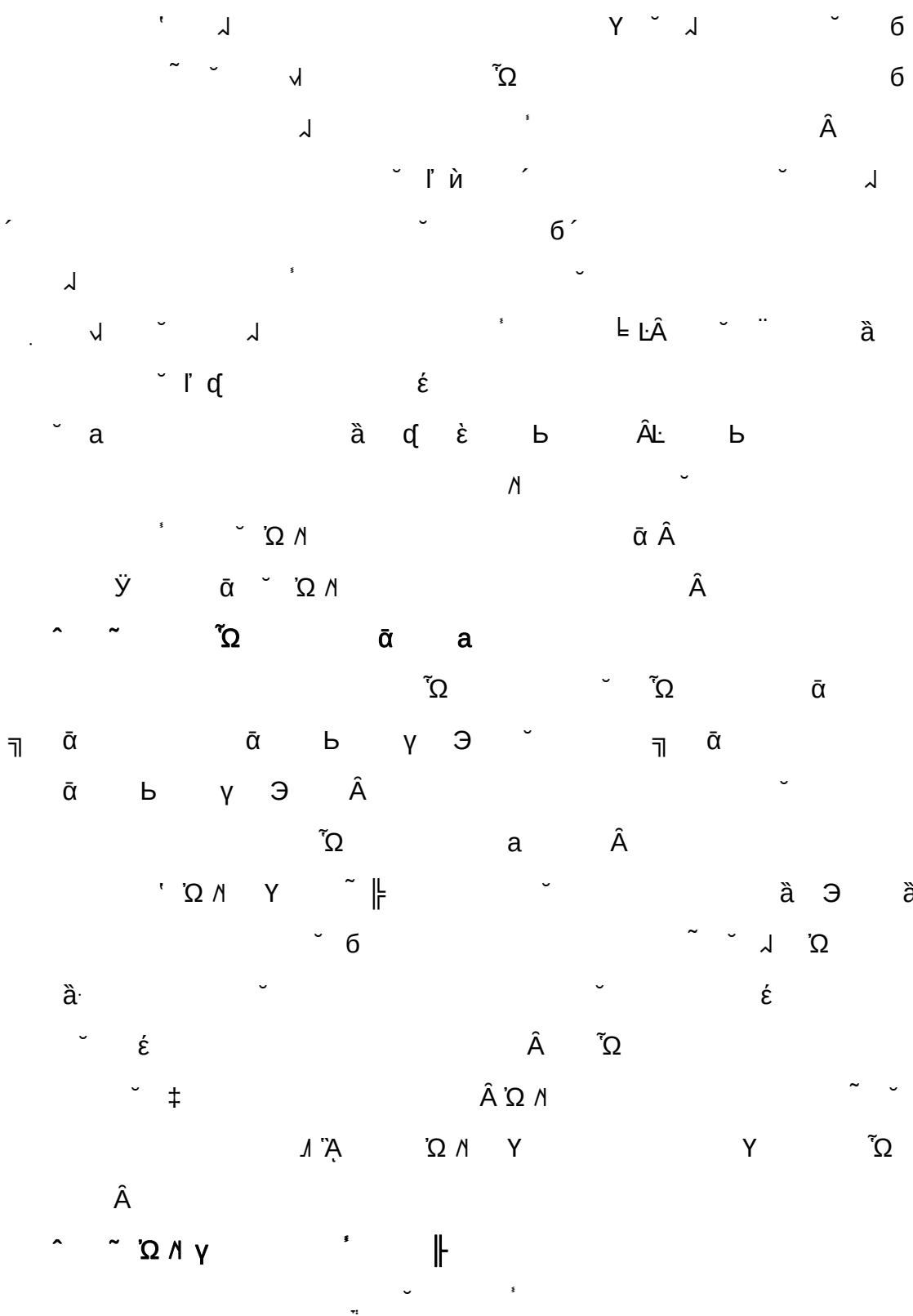




ˆ ȳ~ Ȳ
ê ̃Ω Ǝ ̃Ω ʌ ǐǎ Ǝ ̃Ω ʌ
ɣ ǐǎ ̃Ω Ǝ ̃Ω ʌ Ȳ ǐǎ
Ǝ ‡ ǐ ê´ ̃Ω ʌ ǐ ̃Ω ~ ̃Ω ʌ Ȳ ¨
ǎ ǎ ǎ ̃Ω ʌ ̃Ω Ȳ Ȳ'
ǐ ̃Ω ʌ ~ ê ̃Ω
ǐǎ ̃Ω Ǝ ̃Ω ʌ
ǐǎ Ǝ ̃Ω ʌ ɣ ǐ ~ ǐ' ̃Ω ǎ' ǎ
̃Ω ɛ ‡' ǎ' ̃Ω ʌ ~ ̃Ω
ʌ ~ ̃Ω ʌ ~ ̃Ω ʌ Â
̃Ω ʌ ~
~ ̃Ω ~ a ̃Ω ʌ Â
̃Ω ʌ ~ ǎ ̃Ω
ǎ ɖ ̃Ω ǎ ~
ɖ Â ɣ Ǝ Â
̃Ω ʌ ~ Ȳ ¨ ǎ ǎ ǎ
Ȳ'
ǐ' 1 ǎ ̃Ω ʌ ʌ ̃Ω
~ ̃Ω ǎ Â
2 ǎ ʌ ¸ ~ ɖ
~ Ȳ Â
3 ǎ ñ~ ʌ ñ ̃Ω ʌ ~
ñ ̃Ω ʌ Ȳ ɣ Â
4 ǎ Ȳ ̃Ω ʌ
Ǝ ~ a Â
̃Ω ǎ è
ˆ ~ ~ ǎ ɣ é
a



ê ~ Ì ~ ~ Ω
~ ‡ è ~ √ Ω ∟
ˆ Â ~ à √ é
a Â
' Ω ∟ " à √ à
Ω ∟ б à à Ω ~
T √ ~ √ ∟ ∟ Â
é ~ ‡ ..
à √ à ò ˆ Â
^ γ~ a
Ω ∟ Ω ∟ ò ~
ê Э Ω ∟ ∟ Ìæ Ω Э Ω ∟
ù Ж ù





Â

à 'Ω Λ ρ γ £
^ ~ ρ γ £ α
1 à ρ α
'Ω Λ ρ '' 'Ω Λ à
'Ω Λ 'Ω ' ~ 'Ω
' ' Â
2 à γ £ α
'Ω Λ γ £ ' γ £
'Ω ' ~ 'Ω ' '
Â
^ γ ~ ρ
ρ ρ ñ'
l' 'Ω Λ ê 'Ω
' à ê 'Ω ð 'Ω Λ ' à
ê ð 'Ω Λ ¶ ' à ê 'Ω ð 'Ω Λ
'Ω ' 'Ω 'Ω ~
l'Ω à'Ω à'Ω L ‡ ~ ' ~ è
'Ω à ' Â
ð ~ ρ ã ρ ' 'Ω Λ
Â £
'Ω Λ ~ ρ è ρ
ñ'
l' 1 à 'Ω à '
2 à 'Ω Λ à ρ à ß
à ~ ~ è ð ~
~ ρ ,
3 à a √ ρ ρ Â £



^ b~
Y L ì'
I' 3 ~ ì' Ω Λ ê 7 ì à ê
ì 7Ω ~ Ω Λ ê 7 ì à ê ì 7Ω
Ω Λ 7Ω ~ √ 3
~ Ω Λ A 7Ω ~
7Ω Â L
Ω Λ ~ Y L è
ì'
I' Ω Λ J ê 7 ì à ê ì 7Ω
~ 7Ω à ê 7 ì à ê ì 7Ω
~ J √ 7Ω
~ Ω Λ A 7Ω ~ 7Ω Â L
ω à 7Ω Y
^ ~ ' Ω Λ
' †
Y '
' '
341 Λ
' 410011
' ^ 0731~ 4452516 2225271
' ^ 0731~ 2231720 4453546
' nfjc000906@nfjc.com.cn



 ' ^ 021~ 65078826

 ' ^ 021~ 65080566

 ' Θ 1 Λ " 14

 ' 200081

2 à ' Ω Λ

 ' ,

q ' ,

 ' à † à †

 ' ^ 021~ 33023358

 ' ^ 021~ 63340388

 ' Θ à 673 Λ

 ' 200010

^ b~ ' ' Υ L

 ' ,

 q ' à

 ' Υ 279 Λ ' 901

 ' 410007

 ' 0731' 5540103

 ' 0731' 5164950

 à "

^ ~ ' ' Ω Λ q ~ ' ,

^ Υ ~ ' ' Ω Λ ↓ ~ ' ,

^ b~ ' ,

^ ~ Ω ' ' Ω Λ q q

 ' ,

^ ~ ' Υ L ~ Ω ' ' Ω Λ

 ' ,

^ ' Ω ~ ' ' Ω Λ q ~ ' ,



^

~

Y

Â

^

Ю

~



~ ~ ÿ ê ´ Ω Λ ^ ~ ï

~

´ Ω Λ Υ

Υ Ω Υ Υ